

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: “CÁC CÔ, CÁC BÁC
TRONG TRƯỜNG MẦM NON - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO ”**

Số tuần: 4 Tuần (Từ ngày 28/10 đến ngày 22/11/2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS			
TT	Mục tiêu						
1. Lĩnh vực phát triển thể chất							
* Phát triển vận động							
1.	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: + Hít vào, thở ra - Tay: + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau kết hợp lắc bàn tay; 2 tay đưa ra phía trước - đưa về phía sau; - Lườn: Quay người sang 2 bên phải, trái; Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên; Đứng nhún chân. 	<ul style="list-style-type: none"> * Các bài thể dục sáng * Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định - Hô hấp: + Hít vào, thở ra - Tay: + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau kết hợp lắc bàn tay; 2 tay đưa ra phía trước - đưa về phía sau; - Lườn: Quay người sang 2 bên phải, trái; Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên; Đứng nhún chân. 				
2.	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động: Đứng co 1 chân.	- Đứng co 1 chân	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐ: Đứng co 1 chân * Hoạt động chơi: TCM: Bóng tròn to; Kéo cưa lùa xé. 				
3.	Trẻ biết thực hiện phối hợp	- Ném bóng trúng đích (Đích xa 70 -	* Hoạt động chơi - tập có chủ định:				

	vận động tay - mắt: Ném bóng trúng đích	100 cm)	+ VD: Ném bóng trúng đích TCVĐ: Nu na nu nồng	
4.	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	- Bò thẳng hướng và có vật trên lưng. - Bò thẳng hướng theo đường hẹp	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VD: Bò thẳng hướng và có vật trên lưng. TCVĐ: Bóng tròn to + VD: Bò thẳng hướng theo đường hẹp.	
5.	- Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật xa.	- Bật qua vạch kẻ	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VD: Bật qua vạch kẻ TCVĐ: Con rùa * Hoạt động chơi: TCM: Bong bóng xà phòng;	
6.	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	- Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Rót, nhào, khuấy, đào.	* Hoạt động chơi: + Chơi ở các góc chơi: Nấu ăn, cho em ăn, khám bệnh, tô màu bát, thia, xếp bàn ghế, vẽ cuộn len...	
7.	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, xếp, chồng...	- Nhón, nhặt đồ vật - Chồng, xếp 4 – 5 khối. - Tập cầm bút tô, vẽ - Lật mở trang sách	+ Chơi theo ý thích (Giờ đón, trả trẻ, dạo chơi ngoài trời). * HĐC: TCM: Gập giấy	
<i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i>				
10.	- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	* Hoạt động vệ sinh cá nhân: - Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.	

11.	<p>Trẻ có thể làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định. - Tập 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt. - Tập tự phục vụ: <ul style="list-style-type: none"> + Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. + Chuẩn bị chỗ ngủ. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Vệ sinh: Luyện cho trẻ 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt, lau miệng, uống nước, bỏ rác vào thùng. - Giờ ăn: Luyện cho trẻ cách cầm bát, thìa tự xúc cơm ăn, nhặt cơm rơi vào đĩa. Động viên trẻ ăn hết suất, uống nước... - Rèn cho trẻ biết mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. - Giờ ngủ trưa: Cho trẻ xếp gối đúng chỗ quy định. * Hoạt động giao lưu cảm xúc: Giờ đón, trả trẻ 	
13.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm: Bếp ga, ổ điện... những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào gần hoặc đến gần: Phích nước nóng; Xô nước nóng, dao kéo... 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động giao lưu cảm xúc: Giờ đón, trả trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào gần hoặc đến gần: Phích nước nóng; Xô nước nóng, dao kéo... 	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng 	<ul style="list-style-type: none"> - Sờ, nắn, nhìn... đồ vật để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật để nhận biết (Cứng - 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ trò chuyện, cho trẻ xem tranh ảnh về công việc, 1 số đồ 	
-----	--	--	---	--

		mềm, trơn, (nhẵn) - xù xì).	dùng của bác cấp dưỡng.	
		<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo của bé - Các cô bác trong nhà trẻ. - Tên, công việc của Bác cấp dưỡng 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Cho trẻ xem tranh ảnh về các cô bác trong nhà trẻ, cô giáo <ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định: + Nhận biết: Cô giáo của bé (<i>TCTV: Cô giáo, văn học</i>) + Nhận biết: Các cô bác trong nhà trẻ. + Tên, công việc của Bác cấp dưỡng. 	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

23.	Trẻ trả lời các câu hỏi: Ai đây? Cái gì đây? Làm gì? Thế nào?...	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các câu hỏi: Cái gì? làm gì? Để làm gì? Ở đâu? Như thế nào? - Trả lời các câu hỏi: Cái gì đây? Để làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động giao lưu cảm xúc: Trò chuyện giờ đón, trả trẻ. <ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định 	
25.	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	<ul style="list-style-type: none"> - Phát âm các âm khác nhau. - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng: Cô dạy; Bàn tay cô giáo; Giờ ăn; Mẹ và cô... 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định: + Thơ:Cô dạy (STEAM) (<i>TCTV: Đôi tay, bắn ngay</i>) ; Bàn tay cô giáo ; Giờ ăn (<i>TCTV: Ăn cơm, gọn gàng</i>); Mẹ và cô (<i>TCTV: Lon ton</i>). 	
26.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đọc được bài thơ: “Cô dạy; Bàn tay cô giáo; Giờ ăn; Mẹ và cô” ca dao, đồng dao: “ Tay đẹp” với sự giúp đỡ của cô giáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao: “Cái bóng, cái bang” 	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động chơi: Ca dao, đồng dao: Cái bóng cái bang. 	

29.	Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Đón, trả trẻ. * Hoạt động chơi: Các khu vực chơi; chơi ngoài trời.	
-----	--------------------------------------	--	---	--

4. Phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ

37.	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khấy bột, cho em ăn, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Chậu, khăn, bát, thìa, giường, hoa, lọ hoa...	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Chơi theo ý thích giờ đón, trả trẻ * Hoạt động chơi: + Góc TTV: Nấu ăn, cho em ăn; Khám bệnh. + Góc VĐ: Chơi với bóng, ô tô, vòng + Góc NT: Tô màu bát, thìa; vẽ cuộn len màu; nặn cánh hoa, tô màu hoa, xem tranh ảnh về chủ đề. + Góc HĐVĐV: Xếp hình, xâu vòng màu xanh, đỏ; thả hình, xếp bàn ghế... * Hoạt động trải nghiệm: Cắm hoa tặng cô ngày 20/11.	
38.	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.		
40.	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc: Hát: Cô và mẹ VĐTN: Tập tầm vông; cùng múa vui; Chim mẹ, chim con.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + Hát: Cô và mẹ +VĐTN: Tập tầm vông; cùng múa vui; Chim mẹ, chim con.	* Chơi - tập có chủ định: + Hát: Cô và mẹ + VĐTN: Tập tầm vông; cùng múa vui; Chim mẹ, chim con.	
41	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai	* Chơi - tập có chủ định: + Nghe hát - Nghe nhạc:	

	<p><i>hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát-bản nhạc và nghe các dụng cụ âm nhạc.</i></p>	<p>điệu khác nhau: Trước bữa ăn; Đi học về; Cô giáo. + TCAN: Thi ai nhanh</p>	<p>Trước bữa ăn; Đi học về; Cô giáo. + TCAN: Thi ai nhanh</p>	
42.	<p>- Trẻ thích vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)</p>	<p>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu: Vẽ cuộn len màu; Tô màu bát, thìa nặn cánh hoa, xếp hình: Xếp bàn ghế... - Xem tranh.</p>	<p>* Chơi - tập có chủ định: + Vẽ cuộn len màu + Xếp bàn ghế (TCTV: Màu xanh, màu đỏ) + Tô màu bát, thìa + Nặn cánh hoa</p>	
Tổng số mục tiêu: 20				

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

XÁC NHẬN CỦA BGH

Phạm Thị Hà